TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc: tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị H, sinh năm 1991

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Đều cư trú: thôn Q, xã T, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 , 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Khôi N, sinh ngày 20/01/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị H và anh T tự thỏa

thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001869 ngày 08/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Hưng Yên được chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí và hoàn trả chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8, Hưng Yên;
- UBND xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THẾ HÙNG